

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ VĨNH CHÂU  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HSST  
Ngày: 24/8/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Vũ Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trịnh Thanh Tùng.
2. Bà Nguyễn Huỳnh H.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Tú Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Bà Trần K Mỹ, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2020/HSST-QĐ ngày 13/8/2020 đối với bị cáo:

**Trần Quốc C**, sinh ngày 18/8/1991; tại V C, Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp T L, xã V H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quốc C 1 (s) và bà Đoàn Thị Mộng N (s); Anh, chị, em ruột: 05 người; Vợ: Ông Thị Tú C3 (ly hôn năm 2019) và 01 đứa con; Tiền án: Không có; Tiền sự: Bị cáo bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (lắc bầu cua) với số tiền 1.500.000 đồng tại Quyết định số: 141/QĐ-XPHC ngày 07/10/2019 Công an thị xã V C; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/4/2020; (Bị cáo có mặt).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Võ Tú C3, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Ấp T L, xã V H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Nguyễn Thúy K, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Ấp T L, xã V H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt).

3. Sơn Thị Si Vi N, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Khóm V T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt).

4. Lê Thị K H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Khóm B T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt).

5. Tạ Thị N1, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Khóm Y, Phường X, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt).

6. Nguyễn Thị L, sinh năm 1952; Nơi cư trú: Ấp T T B, xã V H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

7. Lê Văn Ng, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Khóm V T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

8. Lê Văn H1, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Khóm V T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt).

9. Phan Văn L3, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Ấp C D, xã C H, huyện V L, tỉnh Bạc Liêu; (vắng mặt).

10. Phan Thị TH1 N3, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Ấp C D, xã C H, huyện V L, tỉnh Bạc Liêu; (vắng mặt).

11. Trịnh Thị Đ, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Khóm V T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt).

12. Đoàn Thị Thu Đ1, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Khóm V T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt).

13. Nguyễn Thị Đ4, sinh năm 1956; Nơi cư trú: Khóm V T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt).

14. Nguyễn Thị T5, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Ấp T T B, xã V H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng có đơn xin xét xử vắng mặt).

15. Võ Quốc V, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Khóm V T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt).

16. Hồ Chí H, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Khóm V T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt).

*\* Người làm chứng:*

1. Đoàn Thị Thu H3, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp N L, xã M D, huyện H B, tỉnh Bạc Liêu; (vắng mặt).

2. Quách Văn H4, sinh năm 1947; Nơi cư trú: khóm T, Phường X, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

3. Nguyễn Thị Cẩm N5, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Ấp C B, xã H Đ, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt).

4. Hồ Chí T6, sinh năm 2003 (vắng mặt).

*Người đại diện hợp pháp cho Hồ Chí T6:* Ông Hồ Chí H7, sinh năm 1977; (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Khóm V T, phường V P, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

*Người phiên dịch tiếng H:* Ông Triệu Khánh Long –cán bộ hưu trí khóm 1, Phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 20/02/2020, tại nhà của Sơn Thị Si Vi N thuộc Khóm V T, phường V P, thị xã V C, bị cáo Trần Quốc C cùng với Võ Tú C3, Nguyễn Thúy K, Sơn Thị Si Vi N, Lê Thị K H, Tạ Thị N1, Nguyễn Thị L, Lê Văn Ng, Lê Văn H1, Phan Văn L, Phan Thị TH1 N, Trịnh Thị Đ1, Đoàn Thị Thu Đ, Nguyễn Thị 1, Nguyễn Thị T2, Võ Quốc V, Hồ Chí H7 tổ chức đánh bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền và hình thức chơi cầm cái xoay vòng. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an phường V P và Công an thị xã V C lập biên bản bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại nơi đánh bạc gồm: Tiền Việt Nam 5.536.000 đồng, 40 bộ bài tây loại 52 lá và 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; Vật chứng thu giữ tại nơi khác gồm: Tiền Việt Nm 31.010.000 đồng; Tiền thu trên người các con bạc gồm: Võ Quốc V (2.000.000 đồng), Phan Văn L (740.000 đồng), Hồ Chí H7 (725.000 đồng), Lê Văn Ng (32.000 đồng), Nguyễn Thị Cẩm N (400.000 đồng), Tạ Thị N1 (2.070.000 đồng), Nguyễn Thị L (1.050.000 đồng), Phan Thị TH1 N (1.055.000 đồng), Đoàn Thị Thu Đ (416.000 đồng), Sơn Thị Si Vi N (1.800.000 đồng).

Qua kết quả điều tra, do số tiền dùng để đánh bạc không đủ định lượng (dưới 5.000.000 đồng) và không có tiền án tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, nên Công an thị xã V C đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 26 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ, đối với: Sơn Thị Si Vi N, Võ Quốc V, Lê Văn Ng, Phan Văn L, Tạ Thị N1, Nguyễn Thị 1, Nguyễn Thị L, Trịnh Thị Đ1, Lê Thị K H, Phan Thị TH1 N, Đoàn Thị Thu Đ, Võ Tú C3, Nguyễn Thúy K, Nguyễn Thị T2.

Riêng đối với Hồ Chí T6, Hồ Chí H7, Quách Văn H, Nguyễn Thị Cẩm N, Đoàn Thị Thu H không có tham gia đánh bạc nên không bị xử lý.

Đối với Trần Quốc C vào ngày 07/10/2019 bị Công an thị xã V C xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (lắc bầu cua) ăn thua bằng tiền. Đến ngày 20/02/2020 tiếp tục có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền bị Công an bắt quả tang.

Do đó, cơ quan điều tra Công an thị xã V C tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Quốc C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại cơ quan điều tra Công an thị xã V C bị cáo Trần Quốc C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS-VC ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu truy tố Trần Quốc C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:*

Vào ngày 20/02/2020, bị cáo Trần Quốc C cùng với Sơn Thị Si Vi N, Võ Quốc V, Lê Văn Ng, Phan Văn L, Tạ Thị N1, Nguyễn Thị 1, Nguyễn Thị L, Trịnh Thị Đ1, Lê Thị K H, Phan Thị TH1 N, Đoàn Thị Thu Đ, Võ Tú C3, Nguyễn Thúy K, Nguyễn Thị T2 đánh bạc dưới hình thức chơi bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền với tổng số tiền là 4.863.000 đồng. Do bị cáo Trần Quốc C có 01 tiền sự bị xử phạt hành chính vào ngày 07/10/2019 về hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua, chưa được xóa Ny lại tiếp tục vi phạm. Hành vi của bị cáo Trần Quốc C đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc C, phạm tội “Đánh bạc”.

+ Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Quốc C mức án từ 03 tháng tù đến 05 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 41 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 36.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội (thu tại chiếu bạc).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Lê Thị K H: số tiền 200.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Võ Tú C3: số tiền 1.000.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Tạ Thị N1: số tiền 200.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Nguyễn Thị L: số tiền 200.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Đoàn Thị Thu Đ: số tiền 416.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội và buộc Đoàn Thị Thu Đ nộp lại số tiền 84.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Phan Văn L: số tiền 290.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Võ Quốc V: số tiền 200.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Phan Thị TH1 N: số tiền 405.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Lê Văn Ng: số tiền 32.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội và buộc Lê Văn Ng nộp lại số tiền 100.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Trần Quốc C nộp lại số tiền 100.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Nguyễn Thúy K nộp lại số tiền 400.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Nguyễn Thị T2 nộp lại số tiền 200.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Nguyễn Thị 1 nộp lại số tiền 100.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Lê Văn H1 nộp lại số tiền lại 100.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Trịnh Thị Đ1 nộp lại số tiền 800.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Trả cho Lê Thị K H: Số tiền 5.300.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Võ Tú C3: Số tiền 3.110.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Nguyễn Thị L: Số tiền 27.750.000 do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Tạ Thị N1: Số tiền 1.870.000 do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Võ Quốc V: Số tiền 1.800.000 do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Phan Thị TH1 N: Số tiền 650.000 do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Phan Văn L: Số tiền 450.000 do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Sơn Thị Si Vi N: Số tiền 1.800.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Hồ Chí H7: Số tiền 725.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Nguyễn Thị Cẩm N: Số tiền 400.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Theo Phiếu nhập kho số: NK50 ngày 20/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

- *Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc C trình bày:*

Bị cáo Trần Quốc C thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, thống nhất ý kiến đề nghị của Vị Kiểm sát viên; Về hình phạt: Bị cáo Trần Quốc C xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

- *Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm Sơn Thị Si Vi N, Võ Quốc V, Lê Văn Ng, Phan Văn L, Tạ Thị N1, Nguyễn Thị 1, Nguyễn Thị L, Trịnh Thị Đ1, Lê Thị K H, Phan Thị TH1 N, Đoàn Thị Thu Đ, Võ Tú C3, Nguyễn Thúy K, Nguyễn Thị T2 và Lê Văn H1 trình bày:*

Vào ngày 20/02/2020 có tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền cùng với bị cáo Trần Quốc C thì bị Công an bắt quả tang. Hiện Ný đã bị Công an thị xã V C ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng và đã chấp hành xong.

- *Tại cơ quan điều tra; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm Hồ Chí H7 trình bày:* Ngày 20/02/2020 ông Hùng đi làm về thì thấy có nhiều người đang chơi đánh bài tại nhà ông nhưng hình thức chơi như thế nào thì không biết. Khi những người này đang chơi đánh bài thì bị Công an bắt quả tang.

- *Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra; những người làm chứng gồm Hồ Chí T6, Quách Văn H, Nguyễn Thị Cẩm N, Đoàn Thị Thu H trình bày:*

Vào ngày 20/02/2020 có đứng xem bị cáo Trần Quốc C cùng với những người khác chơi bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền chứ không tham gia.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã V C, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, cơ quan điều tra Công an thị xã V C đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 94, 98, 102, 104, 105, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào ngày 20/02/2020 bị cáo Trần Quốc C cùng với Sơn Thị Si Vi N, Võ Quốc V, Lê Văn Ng, Phan Văn L, Tạ Thị N1, Lê Văn H1, Nguyễn Thị 1, Nguyễn Thị L, Trịnh Thị Đ1, Lê Thị K H, Phan Thị TH1 N, Đoàn Thị Thu Đ, Võ Tú C3, Nguyễn Thúy K, Nguyễn Thị T2 đánh bạc bằng hình thức chơi bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền thì bị Công an bắt quả tang. Trước đó, bị cáo Trần Quốc C bị Công an thị xã V C xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số: 141/QĐ-XPHC ngày 07/10/2019.

[4] Tại phiên tòa, nhận thấy lời khai của bị cáo Trần Quốc C phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ tại hiện trường cũng như các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Trần Quốc C phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và gây hậu quả thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[5] Do bị cáo Trần Quốc C có 01 tiền sự bị xử phạt hành chính vào ngày 07/10/2019 về hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua, chưa được xóa Ny lại tiếp tục vi phạm. Từ những hành vi phạm tội nêu trên, xét thấy Cáo trạng số: 26/CT-VKS-VC ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu truy tố bị cáo Trần Quốc C, phạm tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo Trần Quốc C xác định Cáo trạng truy tố bị cáo phạm tội “*Đánh bạc*” là không oan sai và thống nhất với ý kiến luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo Trần Quốc C xin giảm nhẹ hình phạt.

[7] Động cơ phạm tội của bị cáo Trần Quốc C vì mục đích thu lợi bất chính từ việc chơi bài binh 06 lá để ăn thua bằng tiền và phạm tội do cố ý.

[8] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quốc C là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền để thu lợi bất chính là một tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước ta ra sức bài trừ, nó còn là N nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Hành vi của bị cáo Trần Quốc C đã xâm phạm đến trật tự công cộng và gây mất an ninh trật tự, nếp sống văn hóa ở địa phương. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, mục đích để giáo dục bị cáo C trở thành người tốt sau này, đồng thời mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa những người khác phạm tội.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Quốc C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy N, bị cáo Trần Quốc C có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (lắc bầu cua) N lại tiếp tục vi phạm.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội có thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo không có tiền án. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[11] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của Vị Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Trần Quốc C là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt: Đề nghị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù là quá nghiêm khắc, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn (số tiền 100.000 đồng). Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Trần Quốc C là phù hợp với quy định của pháp luật và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 41 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 36.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội (thu tại chiếu bạc).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Lê Thị K H: số tiền 200.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Võ Tú C3: số tiền 1.000.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Tạ Thị N1: số tiền 200.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Nguyễn Thị L: số tiền 200.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Đoàn Thị Thu Đ: số tiền 416.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội và buộc Đoàn Thị Thu Đ nộp lại số tiền 84.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Phan Văn L: số tiền 290.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.



Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Võ Quốc V: số tiền 200.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Phan Thị TH1 N: số tiền 405.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Lê Văn Ng: số tiền 32.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội và buộc Lê Văn Ng nộp lại số tiền 100.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Trần Quốc C nộp lại số tiền 100.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Nguyễn Thúy K nộp lại số tiền 400.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Nguyễn Thị T2 nộp lại số tiền 200.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Nguyễn Thị 1 nộp lại số tiền 100.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Lê Văn H1 nộp lại số tiền lại 100.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Trịnh Thị Đ1 nộp lại số tiền 800.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Trả cho Lê Thị K H: Số tiền 5.300.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Võ Tú C3: Số tiền 3.110.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Nguyễn Thị L: Số tiền 27.750.000 do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Tạ Thị N1: Số tiền 1.870.000 do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Võ Quốc V: Số tiền 1.800.000 do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Phan Thị TH1 N: Số tiền 650.000 do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Phan Văn L: Số tiền 450.000 do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Sơn Thị Si Vi N: Số tiền 1.800.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Hồ Chí H7: Số tiền 725.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Nguyễn Thị Cẩm N: Số tiền 400.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Theo Phiếu nhập kho số: NK50 ngày 20/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Quốc C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Trần Quốc C, phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 32; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

#### **Tuyên xử:**

1. Xử phạt bị cáo Trần Quốc C: **20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)**. Thời gian thi hành tính kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Số tiền xử phạt nêu trên nộp vào ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 41 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 36.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội (thu tại chiếu bạc).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Lê Thị K H: số tiền 200.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Võ Tú C3: số tiền 1.000.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Tạ Thị N1: số tiền 200.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Nguyễn Thị L: số tiền 200.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Đoàn Thị Thu Đ: số tiền 416.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội và buộc Đoàn Thị Thu Đ nộp lại số tiền 84.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Phan Văn L: số tiền 290.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Võ Quốc V: số tiền 200.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Phan Thị TH1 N: số tiền 405.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Lê Văn Ng: số tiền 32.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội và buộc Lê Văn Ng nộp lại số tiền 100.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Trần Quốc C nộp lại số tiền 100.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Nguyễn Thúy K nộp lại số tiền 400.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Nguyễn Thị T2 nộp lại số tiền 200.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Nguyễn Thị 1 nộp lại số tiền 100.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Lê Văn H1 nộp lại số tiền lại 100.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Buộc Trịnh Thị Đ1 nộp lại số tiền 800.000 đồng do thu lợi bất chính từ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Trả cho Lê Thị K H: Số tiền 5.300.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Võ Tú C3: Số tiền 3.110.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Nguyễn Thị L: Số tiền 27.750.000 do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Tạ Thị N1: Số tiền 1.870.000 do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Võ Quốc V: Số tiền 1.800.000 do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Phan Thị TH1 N: Số tiền 650.000 do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Phan Văn L: Số tiền 450.000 do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Sơn Thị Si Vi N: Số tiền 1.800.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Hồ Chí H7: Số tiền 725.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Trả cho Nguyễn Thị Cẩm N: Số tiền 400.000 đồng do không liên quan đến vụ án.

Theo Phiếu nhập kho số: NK50 ngày 20/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Quốc C phải chịu là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)”.

**Nơi nhận**

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan THAHS CATX Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- CQĐT CA thị xã Vĩnh Châu;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Vũ Phương**